

Bài 2. BIẾN ĐỔI XÂU

Bài này quan tâm tới các chữ cái tiếng Anh thường (từ 'a' tới 'z'), gọi tắt là các chữ.

Cho chuỗi ký tự S độ dài n chỉ gồm các chữ, người ta thực hiện lần lượt m phép biến đổi, mỗi phép biến đổi được cho bởi hai chữ x, y : Thay tất cả các chữ x trong chuỗi S bởi chữ y .

Yêu cầu: Cho biết chuỗi ký tự S sau m phép biến đổi.

Dữ liệu: Vào từ file văn bản CHGSTR.INP

- ☀ Dòng 1 chứa hai số nguyên dương n, m ($n \leq 10^5; m \leq 10^5$) cách nhau bởi dấu cách
- ☀ Dòng 2 chứa chuỗi ký tự S gồm n chữ.
- ☀ m dòng tiếp theo, mỗi dòng chứa hai chữ x, y liền nhau ứng với một phép biến đổi.

Kết quả: Ghi ra file văn bản CHGSTR.OUT chuỗi S sau m phép biến đổi.

Ví dụ

CHGSTR.INP	CHGSTR.OUT	Giải thích
8 4	mercedes	xarcades
xarcades		→ <u>m</u> arcades
xm		→ marcado <u>s</u>
eo		→ marcada <u>s</u>
oa		→ mercede <u>s</u>
ae		→ mercedes